

Bản án số: 98/2020/HS-PT

Ngày: 17-9-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường.

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Yến và bà Nguyễn Thị Thu Hoài

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 104/2020/TLPT-HS ngày 08/7/2020 đối với bị cáo Phạm Văn V. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HS-ST ngày 22/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hải Dương. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2020/QĐXXPT-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 65/2020/HSPT-QĐ ngày 06/8/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 73/2020/HSPT-QĐ ngày 10/9/2020; Thông báo thay đổi thời gian xét xử vụ án số 32/2020/TB-TA ngày 12/8/2020; Thông báo mở lại phiên tòa số 36/2020/TB-TA ngày 31/8/2020.

Bị cáo kháng cáo: Phạm Văn V, sinh năm 1984

STQ: Thôn X, xã M, huyện P, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con Phạm Văn U và bà Bùi Thị L; có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Vắng mặt không lý do.

- Người bị hại: Bà Vũ Thị L, sinh năm: 1970; ĐKKHKT: Thôn K, xã C, huyện M, tỉnh Hải Dương (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Vũ Xuân L, sinh năm 1942 (là bố); bà Đoàn Thị M, sinh năm 1945 (là mẹ); Anh Vũ Văn H, sinh năm 1969 (là chồng); Anh Vũ Văn G, sinh năm 1994 (là con). Đều ở địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện M, tỉnh Hải Dương.

(ông L, bà M, anh G ủy quyền cho anh Vũ Văn H).

Anh Vũ Ngọc N, sinh năm 1990 - Là con; hiện công tác tại X, Q, B, TP. Hà Nội.

Những người đại diện hợp pháp của người bị hại không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn V có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 21/01/2020, V điều khiển xe ô tô tải, hiệu KIA - THACO, tải trọng 2490kg, BKS 89C-176.25 tham gia giao thông trên Quốc lộ 38B hướng từ thành phố Hải Dương đi thành phố Hưng Yên. Khi đi qua biển báo số hiệu W207a (giao nhau với đường không ưu tiên) và biển báo “Ngã tư thường xảy ra tai nạn chết người các phương tiện giảm tốc độ”, cách ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ 38B với đường Tỉnh lộ 392B tại Km 13+800 thuộc địa phận thôn A, xã T, huyện M, tỉnh Hải Dương khoảng 50m thì đèn tín hiệu chuyển sang màu xanh. V không giảm tốc độ, tiếp tục điều khiển xe vượt qua đèn tín hiệu giao thông; ngay lúc đó, bà Vũ Thị L sinh năm 1970, trú tại thôn K, xã C, huyện M, tỉnh Hải Dương điều khiển xe mô tô BKS 34F1-122.18 trên đường 392B, hướng từ xã N đi thị trấn M đang đi sang đến phần đường bên phải theo chiều xe của V; V không phanh, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, đầu xe ô tô phía trước bên trái đã va chạm vào xe mô tô làm xe mô tô và bà Lý mắc kẹt vào gầm đầu xe ô tô, đẩy xe mô tô và bà Lý trượt trên mặt đường bên phải dài 53,7m. Hậu quả: Bà L chết tại hiện trường, xe mô tô bị hư hỏng nặng.

Kết luận giám định pháp y số 04/GĐPY ngày 28/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận bà chết do đa vết thương.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 26/2010/HSST ngày 22/5/2020, Tòa án nhân dân (TAND) huyện M tỉnh Hải Dương quyết định: Tuyên bố Phạm Văn V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm a khoản 1, 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Nghị quyết 326/2016/QH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, phạt Phạm Văn V 12 tháng tù tính từ ngày thi hành án. Bản án còn tuyên các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/6/2020 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Bị cáo vắng mặt không có lý do.

Đại diện VKS tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Căn cứ vào tính chất, hành vi phạm tội, xét thấy tai nạn xảy ra do một phần lỗi của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được tòa sơ thẩm áp dụng, xử phạt mức khởi điểm 12 tháng tù. Bị cáo có nghề nghiệp ổn định, nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt cho bị cáo hưởng án treo để thể hiện sự nhân đạo và khoan hồng của pháp luật. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Giai đoạn sơ thẩm, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) trong việc điều tra, truy tố và xét xử đối với các bị cáo. Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên là kháng cáo hợp lệ. Tại phiên tòa bị cáo đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị cáo.

[2]. *Về hành vi phạm tội:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với sơ đồ hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có căn cứ kết luận: Phạm Văn V có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 11h45 ngày 21/01/2020, V điều khiển xe ô tô tải, BKS 89C-176.25 lưu thông trên Quốc lộ 38B hướng từ thành phố Hải Dương đi thành phố Hưng Yên. Khi đi đến gần ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ 38B với đường Tỉnh lộ 392B, tại Km 13+800 thuộc địa phận thôn A, xã T, huyện M, tỉnh Hải Dương; nơi có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên và biển báo “*Ngã tư thường xảy ra tai nạn chết người các phương tiện giảm tốc độ*”, V không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ mà tiếp tục điều khiển xe vào ngã tư dẫn đến đầu xe ô tô phía trước bên trái đã va chạm vào xe mô tô BKS 34F1-122.18 do bà Vũ Thị L, sinh năm 1970, trú tại thôn K, xã C, huyện M, tỉnh Hải Dương điều khiển đi hướng xã N đi thị trấn M và đang ở trong khu vực ngã tư, làm xe mô tô và bà L mắc kẹt vào gầm đầu xe ô tô và bị đẩy người và xe mô tô trượt trên mặt đường bên phải dài 53,7m; vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 thông tư 31/2019 ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải làm bà Lý chết tại hiện trường, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Và Tòa án cấp

sơ thẩm đã áp dụng pháp luật quyết định hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. *Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy*: Khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông, tuy không mong muốn tai nạn xảy ra; nhưng khi đến đường giao nhau, bị cáo không chấp hành biển báo nguy hiểm, không chấp hành biển báo “*Ngã tư thường xảy ra tai nạn chết người các phương tiện giảm tốc độ*” để giảm tốc độ và có thể dừng lại an toàn. Vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải gây hậu quả làm 01 người chết là có lỗi trong việc gây ra tai nạn giao thông. Trong vụ án này người bị hại khi sang đường không chấp hành tín hiệu đèn giao thông, thiếu chú ý quan sát vi phạm khoản 1 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ nên có phần lỗi gây ra vụ tai nạn giao thông. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm thành khẩn khai báo; đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; Người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị hại có một phần lỗi là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo được hưởng. Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý, Nên cấp phúc chấp nhận kháng cáo, áp dụng quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự giảm hình phạt mức dưới khung hình phạt quy định.

[3.2] Đối với kháng cáo xin hưởng án treo: Hiện nay tình trạng tai nạn giao thông diễn biến phức tạp, nguyên nhân do người điều khiển khi tham gia giao thông thiếu ý thức chấp hành pháp luật về giao thông đường bộ và nhiều vụ tai nạn đã gây thiệt hại nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, gây tâm lý bất an cho nhân dân khi tham gia giao thông. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo không chấp theo giấy triệu tập của Tòa án thể hiện ý thức chấp hành pháp luật chưa tốt. Do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để hình phạt có tác dụng trừng trị, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xét và đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HS-ST ngày 22/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

- Phạt Phạm Văn V 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

3. Về án phí: Bị cáo V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (17/9/2020).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện M;
- VKSND huyện M;
- Cơ quan THAHS huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Mạnh Cường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN –
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hoài

Vũ Thị Yên

Nguyễn Mạnh Cường

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện M;
- VKSND huyện M;
- Cơ quan THAHS huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

Nguyễn Mạnh Cường